QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 60/2011/QH12

NGHỊ QUYẾT
Về việc thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự số 65/2011/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Điều 2.

1. Kể từ ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được công bố đến ngày Luật này có hiệu lực:

a) Thời hạn kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã có hiệu lực pháp luật trước ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được công bố được áp dụng theo quy định tại Điều 288 của Bộ luật tố tụng dân sự số 24/2004/QH11 (sau đây gọi là Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004);

b) Thời hạn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, thời hạn kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động có hiệu lực pháp luật từ ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được công bố được áp dụng theo quy định tại Điều 284 và Điều 288 của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12;

c) Thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động nêu tại điểm a và điểm b khoản này được thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004.

2. Kể từ ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực:

a) Đối với những vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã được Tòa án thụ lý trước ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực, nhưng kể từ ngày Luật này có hiệu lực mới giải quyết sơ thẩm thì áp dụng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12 để giải quyết;

b) Đối với những vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã được Tòa án giải quyết sơ thẩm trước ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực, nhưng kể từ ngày Luật này có hiệu lực mới xét xử phúc thẩm thì áp dụng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12 để giải quyết;

c) Đối với những bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã có hiệu lực pháp luật mà bị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trước ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực nhưng kể từ ngày Luật này có hiệu lực mới xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm thì áp dụng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12 để giải quyết;

d) Đối với những bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã có hiệu lực pháp luật có đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trong thời gian kể từ ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được công bố cho đến trước ngày Luật này có hiệu lực mà chưa có kháng nghị của người có thẩm quyền, thì việc kháng nghị được thực hiện theo Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12;

đ) Đối với những bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã có hiệu lực pháp luật trước ngày Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực mà kể từ ngày Luật này có hiệu lực mới kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều này, thì căn cứ để thực hiện việc kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004; việc xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm được thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2001/QH12.

Điều 3.

1. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tự mình hoặc phối hợp tổ chức việc rà soát các văn bản có liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo hiệu lực của Luật này từ ngày 01 tháng 01 năm 2012; phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp tục nghiên cứu các điều khoản của Bộ luật tố tụng dân sự có vướng mắc, bất cập trong thực tiễn giải quyết các vụ việc dân sự mà chưa có điều kiện sửa

đổi, bổ sung để chuẩn bị phương án cho việc sửa đổi, bổ sung cơ bản, toàn diện Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Phú Trọng